

**PHỤ LỤC SỐ 10**  
**APPENDIX 10**

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ  
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/ FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON  
AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài  
chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of  
Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

<b>SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN</b> <b>TP. HỒ CHÍ MINH</b>	
<b>ĐẾN</b>	Số: 32514
	Ngày: 25/7/18
Chuyển:	NT/BS
Lưu hồ sơ số:	

9h00, ngày 21 tháng 07 năm 2018  
9h00, day 21 month 07 year 2018

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ  
CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG VÀ NGƯỜI  
CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/ FUND CERTIFICATES OF INTERNAL  
PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND  
RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON.**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán  
- CTCP Kỹ Nghệ Đô Thành

**To:** - The State Securities Commission  
- The Stock Exchange  
- The public company/ The fund management  
company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization  
that conducts the transfer:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:* **TÔN CHUÔNG  
DUƠNG**

Website: .....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Thành viên HĐQT*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:*

- Quốc tịch/ *Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/ *Address:*

Fax:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Currently position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code: DTT*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: 188.400 cổ phiếu ( 2.31% )*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/ *Number of shares/fund certificates registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred/swap : 211.600 cổ phiếu (2.6%)*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates expected to hold after the transaction: 400.000 cổ phiếu (4.91%)*

8. Mục đích thực hiện giao dịch/ *Purposes of transaction: Tăng tỷ lệ sở hữu*

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction: Khớp lệnh hoặc thỏa thuận.*

10. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ *Transaction period*: từ ngày/*from* 30/07/2018 đến ngày/*to* 28/08/2018

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/INDIVIDUAL/PERSONS  
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)  
(*Signature, full name and seal - in case of organization*)